

Số: /BC-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2025

## BÁO CÁO

### Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2025

(Báo cáo trình Kỳ họp thứ 29, HĐND tỉnh Khóa XVIII)

Năm 2025 là năm cuối thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021–2025; là năm tiến hành Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV; có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc củng cố các nền tảng phát triển để tạo đà cho giai đoạn 2026–2030.

Trong bối cảnh tình hình thế giới, trong nước có nhiều biến động phức tạp, khó lường; khó khăn, thách thức nhiều hơn thuận lợi; Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh đã xác định giải ngân vốn đầu tư công năm 2025 là nhiệm vụ then chốt, vừa cấp bách vừa mang tính chiến lược, nhằm thúc đẩy tăng trưởng và hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế – xã hội năm 2025 và cả giai đoạn 2021–2025.

Bám sát tinh thần “**Kỷ cương trách nhiệm, chủ động kịp thời, tinh gọn hiệu quả, tăng tốc bút phá**” của Chính phủ<sup>1</sup>; Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh đã quyết liệt chỉ đạo các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2025 với quyết tâm cao, nỗ lực lớn, phấn đấu hoàn thành mục tiêu giải ngân theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh về tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2025, như sau:

## I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN

### 1. Tình hình phân bổ, giao kế hoạch vốn

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 được giao theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết của HĐND các cấp là 7.903,048 tỷ đồng; trong đó:

**1.1.** Vốn địa phương quản lý: 7.168,457 tỷ đồng, bao gồm:

**a)** Vốn cấp tỉnh quản lý: 5.115,348 tỷ đồng, trong đó:

- Vốn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương: 1.137,823 tỷ đồng.
- Vốn nước ngoài (ODA): 728,433 tỷ đồng.
- Vốn ngân sách địa phương cấp tỉnh: 3.249,092 tỷ đồng.

**b)** Vốn cấp huyện, cấp xã quản lý: 2.053,109 tỷ đồng.

**1.2.** Vốn Trung ương đầu tư trên địa bàn: 734,591 tỷ đồng.

<sup>1</sup> Nghị quyết 09/NQ-CP ngày 10/01/2025 của Chính phủ

Việc triển khai phân bổ, giao chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2025 đảm bảo phù hợp với kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được cấp có thẩm quyền thông qua; tuân thủ quy định, thứ tự ưu tiên trong phân bổ, giao kế hoạch vốn ngân sách nhà nước năm 2025 theo quy định của Luật Đầu tư công, Nghị quyết số 160/2024/QH15 ngày 13/11/2024 của Quốc hội về phân bổ ngân sách trung ương năm 2025; Quyết định số 1508/QĐ-TTg ngày 04/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2025; Nghị quyết 45/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 và số 68/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND tỉnh về ban hành các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 tỉnh Hà Tĩnh; Nghị quyết số 208/NQ-HĐND ngày 13/12/2024 của HĐND tỉnh về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 và phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2025.

## **2. Kết quả thực hiện và giải ngân các nguồn vốn**

Tổng giá trị giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công trên địa bàn đến ngày 31/5/2025 đạt 2.563,902 tỷ đồng, bằng 48,5% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao và 32,4% kế hoạch địa phương triển khai. Cụ thể theo các nhóm nguồn vốn như sau:

**2.1. Vốn địa phương quản lý giải ngân đạt 2.484,018 tỷ đồng, bằng 54,5% kế hoạch. Bao gồm:**

**a) Vốn cấp tỉnh quản lý giải ngân đạt 633,112 tỷ đồng, bằng 22,8% kế hoạch. Trong đó:**

- Vốn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương giải ngân đạt 93,34 tỷ đồng, bằng 8,8% kế hoạch.
- Vốn nước ngoài giải ngân đạt 76,661 tỷ đồng, bằng 10,2% kế hoạch.
- Vốn ngân sách địa phương cấp tỉnh giải ngân đạt 463,111 tỷ đồng, bằng 47,9% kế hoạch.

**b) Vốn cấp huyện, cấp xã quản lý giải ngân đạt 1.850,906 tỷ đồng, bằng 103,9% kế hoạch.**

**2.2. Vốn Trung ương đầu tư trên địa bàn giải ngân đạt 79,884 tỷ đồng, bằng 10,9% kế hoạch.**

*(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).*

## **II. TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI MỘT SỐ DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG LỚN TRÊN ĐỊA BÀN**

**1. Dự án Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 8C đoạn Thiên Cầm - Quốc lộ 1 và đoạn từ Quốc lộ 8 đến đường Hồ Chí Minh, tỉnh Hà Tĩnh**

Dự án được Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng) phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi tại Quyết định số 1723/QĐ-BGTVT ngày 26/12/2022; phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu tại Quyết định số 24/QĐ-BGTVT ngày 11/01/2023, tổng mức đầu tư 1.076 tỷ đồng, trong đó: ngân sách trung ương 846 tỷ đồng, ngân sách địa phương 230 tỷ đồng, thời gian thực hiện từ 2022 - 2025.

Dự án triển khai thi công từ tháng 11/2023 gồm gói thầu 17.XL đoạn từ Thiên Cầm - Quốc lộ 1 và gói thầu 18.XL đoạn Quốc lộ 8 - Đường Hồ Chí Minh. Thời gian thực hiện các gói thầu là 720 ngày. Đến nay, các đơn vị thi công đã triển khai hoàn thành khoảng 42% khối lượng theo hợp đồng.

Tổng nguồn vốn của Dự án được bố trí lũy kế đến nay là 1.031,37 tỷ đồng, trong đó ngân sách trung ương là 845,997 tỷ đồng, ngân sách tỉnh là 185,373 tỷ đồng; lũy kế giải ngân 710,69 tỷ đồng/1.031,37 tỷ đồng (bằng 68,9% kế hoạch), trong đó giải ngân kế hoạch vốn năm 2025 là 40,68 tỷ đồng/360,36 tỷ đồng (bằng 11,2% kế hoạch).

## **2. Dự án Đường Xô Viết Nghệ Tĩnh kéo dài về phía Đông**

Dự án được UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi tại Quyết định số 572/QĐ-UBND ngày 01/3/2024, với tổng mức đầu tư 1.498 tỷ đồng, thời gian thực hiện dự án từ 2023-2026; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh phê duyệt hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình tại Quyết định số 747/QĐ-BQLDAGT ngày 13/8/2024. Dự án khởi công vào tháng 03/2025, hiện nay đang thi công nền đường trên đoạn tuyến đã được bàn giao mặt bằng và khoan cọc nhồi cầu Rào Cái.

Lũy kế nguồn vốn đã bố trí cho Dự án đến nay là 522,392 tỷ đồng từ nguồn ngân sách địa phương. Lũy kế giải ngân 291,819 tỷ đồng/522,392 tỷ đồng (bằng 56% kế hoạch), trong đó, giải ngân kế hoạch năm 2025 là 36,017 tỷ đồng/250 tỷ đồng (bằng 14,4% kế hoạch).

## **3. Dự án Đường trục chính trung tâm nội Quốc lộ 1 đoạn tránh thị xã Kỳ Anh đến cụm Cảng nước sâu Vũng Áng - Sơn Dương, tỉnh Hà Tĩnh**

Dự án được UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi tại Quyết định số 755/QĐ-UBND ngày 12/4/2022, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán tại Quyết định số 182/QĐ-BQLDAKV ngày 28/09/2022 với tổng mức đầu tư 1.437 tỷ đồng, thời gian thực hiện dự án từ 2021 - 2025. Dự án bao gồm 03 gói thầu xây lắp (17.XL; 18.XL, 19.XL) với tổng giá trị hợp đồng 979 tỷ đồng; khởi công ngày 06/02/2023. Hiện nay, Ban QLDA ĐTXD Khu vực Khu kinh tế tỉnh đang chỉ đạo các nhà thầu thi công tập trung nhân lực, thiết bị, máy móc, tận dụng tối đa thời tiết thuận lợi để thi công. Đến nay, các hạng mục chính như xử lý đất yếu hoàn thành 100%, cầu Kỳ Thịnh thi công được 95%, đắp đất nền đường K95 thi công được 63%, đắp đất nền K98 thi công được 20%, hệ thống thoát nước hoàn thành 50%.

Lũy kế nguồn vốn đã bố trí 1.429,25 tỷ đồng, trong đó nguồn ngân sách trung ương 1.000 tỷ đồng và ngân sách địa phương 429,25 tỷ đồng; giải ngân đến nay đạt 935,169 tỷ đồng/1.429,25 tỷ đồng (bằng 65,4% kế hoạch). Riêng kế hoạch vốn năm 2025, do gặp khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng<sup>2</sup> và tập trung hoàn trả khối lượng tạm ứng vốn năm trước nên đến nay mới giải ngân được 13,976 tỷ đồng/490 tỷ đồng (bằng 3% kế hoạch).

<sup>2</sup> Hiện tại còn gần 3km chưa đủ điều kiện triển khai thi công do chưa được bàn giao mặt bằng, một số đoạn tuyến đã được bàn giao mặt bằng nhưng không liên mạch, chưa thể tiếp cận để thi công; còn 250m đường điện 35kV, 800m đường nước sạch, 1.700m cáp viễn thông... chưa đi dờ.

#### **4. Đường vành đai phía Đông, thành phố Hà Tĩnh**

Dự án được UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi tại Quyết định số 956/QĐ-UBND ngày 09/5/2022, thời gian thực hiện dự án từ 2021-2025 và sau năm 2025; phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi tại các Quyết định số 2278/QĐ-UBND ngày 07/11/2022 và số 2764/QĐ-UBND ngày 02/12/2024, tổng mức đầu tư 1.189 tỷ đồng. Dự án khởi công vào tháng 02/2023. Hiện nay, một số đoạn tuyến đã hoàn thành thi công thảm bê tông nhựa hạt trung và hệ thống thoát nước dọc, điện chiếu sáng, vỉa hè..., các đoạn tuyến còn lại đang được tập trung triển khai quyết liệt; tổng khối lượng thực hiện ước đạt 70% so với hợp đồng.

Lũy kế nguồn vốn đã bố trí đến nay là 732,32 tỷ đồng, trong đó nguồn ngân sách trung ương 490,43 tỷ đồng và ngân sách địa phương 241,89 tỷ đồng; lũy kế giải ngân đạt 591,087 tỷ đồng/732,32 tỷ đồng (bằng 80,7% kế hoạch), trong đó, kế hoạch năm 2025 giải ngân 2,011 tỷ đồng/142,234 tỷ đồng (bằng 1,4% kế hoạch<sup>3</sup>).

#### **5. Dự án Phát triển tổng hợp các đô thị động lực - Tiểu dự án đô thị Kỳ Anh (vay vốn WB)**

Dự án được UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi tại Quyết định số 180/QĐ-UBND ngày 16/01/2025 với tổng mức đầu tư 1.249 tỷ đồng (trong đó, vốn vay WB là 956 tỷ đồng và vốn đối ứng là 293 tỷ đồng).

Hiện nay có 07 gói thầu đã hoàn thành gồm: Hồ Thủy Sơn, Đường trục kết nối đô thị trung tâm đoạn từ Km00-Km2+00, Kè và đường bờ Bắc sông Trí, Kè và đường bờ Nam sông Trí, Đường trục kết nối đô thị trung tâm đoạn từ Km2+00-Km+316,94, Hệ thống thu gom nước thải, Trạm xử lý nước thải; 01 gói thầu đã cơ bản hoàn thành thi công là Kè và đường hai bên bờ sông Trí đoạn từ cầu Trí đến cầu Chợ Cầu (hiện còn vướng 01 hộ dân chưa di dời nên chưa thể thi công đoạn cuối tuyến).

Lũy kế số vốn đã bố trí cho dự án đến nay đạt 1.224,677 tỷ đồng, trong đó: vốn ODA là 956,045 tỷ đồng, vốn đối ứng là 245,698 tỷ đồng. Lũy kế giải ngân đến nay đạt 974,897 tỷ đồng/1.224,677 tỷ đồng (đạt 80% kế hoạch vốn). Trong đó, giải ngân kế hoạch vốn năm 2025 là 54,048 tỷ đồng/280,894 tỷ đồng (bằng 19% kế hoạch).

#### **6. Tiểu dự án cải thiện cơ sở hạ tầng đô thị Hương Khê, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh. Thuộc dự án Cải thiện cơ sở hạ tầng đô thị nhằm giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu cho 04 tỉnh ven biển Bắc Trung Bộ**

Dự án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư tại quyết định 1085/QĐ-TTg, ngày 23/8/2019; UBND tỉnh phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh Tiểu dự án tại các Quyết định số 2749/QĐ-UBND ngày 24/8/2020, số 287/QĐ-UBND ngày 12/02/2025 với tổng mức đầu tư 781,231 tỷ đồng, trong đó, vốn ODA là 579,757 tỷ đồng và vốn đối ứng là 201,474 tỷ đồng, thời gian thực

<sup>3</sup> Nguyên nhân chủ yếu do công tác giải phóng mặt bằng còn gặp nhiều khó khăn trong quá trình triển khai như: việc xác định nguồn gốc đất phức tạp, hướng dẫn thực hiện Luật Đất đai chưa cụ thể... Đến nay mới hoàn thành bàn giao mặt bằng 8,869km/11,16km (bằng 79% chiều dài tuyến giai đoạn 1), còn 118 ngôi mộ chưa được di dời, 40 thửa đất tại các phường Đồng Môn, Thạch Hưng, Đại Nài chưa phê duyệt phương án GPMB...

hiện dự án từ năm 2020 - 2025. Tiểu dự án gồm có 05 gói thầu xây lắp; tổng khối lượng thực hiện các gói thầu đến nay ước đạt 55%.

Luỹ kế vốn đã bố trí cho dự án đến nay là 774,032 tỷ đồng, trong đó: vốn ODA là 579,755 tỷ đồng; vốn đối ứng là 194,277 tỷ đồng. Luỹ kế giải ngân đến nay đạt 388,229 tỷ đồng/774,032 tỷ đồng (đạt 50% kế hoạch vốn). Trong đó, giải ngân kế hoạch vốn năm 2025 là 7,601 tỷ đồng/373,239 tỷ đồng (bằng 2% kế hoạch<sup>4</sup>).

**7. Tiểu dự án cải thiện cơ sở hạ tầng đô thị Thạch Hà, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Thuộc dự án Cải thiện cơ sở hạ tầng đô thị nhằm giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu cho 04 tỉnh ven biển Bắc Trung Bộ**

Dự án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 23/8/2019; UBND tỉnh phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh Tiểu dự án đầu tư tại các Quyết định số 2455/QĐ-UBND ngày 03/8/2020; 1156/QĐ-UBND ngày 22/5/2025 với tổng mức đầu tư 911,897 tỷ đồng, trong đó: vốn ODA 673,85 tỷ đồng; vốn đối ứng 238,047 tỷ đồng. Thời gian thực hiện từ năm 2020-2025. Tiểu dự án gồm có 06 gói thầu xây lắp, tổng khối lượng thực hiện đến thời điểm hiện tại ước đạt 55% giá trị hợp đồng.

Luỹ kế vốn đã bố trí cho dự án đến nay đạt 879,633 tỷ đồng, trong đó: vốn ODA là 673,85 tỷ đồng, vốn đối ứng là 205,784 tỷ đồng. Luỹ kế giải ngân đạt 557,873 tỷ đồng/879,633 tỷ đồng (đạt 63,4% kế hoạch vốn). Trong đó, giải ngân kế hoạch vốn năm 2025 là 9,222 tỷ đồng/322,426 tỷ đồng (đạt 3% kế hoạch<sup>5</sup>).

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Về kết quả đạt được**

##### **1.1. Công tác chỉ đạo, điều hành**

Thực hiện các Quyết định, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết của HĐND tỉnh về phân bổ và triển khai kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025<sup>6</sup>; UBND tỉnh đã kịp thời giao kế hoạch vốn chi tiết cho các công trình, dự án; đồng thời tập trung chỉ đạo, đôn đốc các sở, ngành, địa phương khẩn trương, quyết liệt trong tổ chức thực hiện kế hoạch đầu tư công ngay từ đầu năm.

Công tác chỉ đạo, điều hành kế hoạch đầu tư công năm 2025 được thực hiện nghiêm túc, thường xuyên, liên tục; Trong 6 tháng đầu năm, UBND tỉnh đã ban hành trên 15 văn bản<sup>7</sup> chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị, địa phương quyết liệt thực hiện

<sup>4</sup> Tiến độ giải phóng mặt bằng của dự án còn chậm, đến nay mới hoàn thành bàn giao 80% phạm vi mặt bằng phục vụ thi công, hiện còn 351 hộ/1.735 hộ chưa di dời do chưa đồng thuận với phương án bồi thường.

<sup>5</sup> Dự án chậm giải ngân kế hoạch vốn năm 2025 do: (i) Chi phí giải phóng mặt bằng tăng 60 tỷ đồng dẫn đến vượt tổng mức đầu tư, phải thực hiện điều chỉnh dự án tại Quyết định số 1156/QĐ-UBND ngày 22/5/2025 của UBND tỉnh; (ii) Quá trình thi công gặp địa chất phức tạp như cát chảy, bùn nên phải điều chỉnh biện pháp thi công...

<sup>6</sup> Quyết định số 1508/QĐ-TTg ngày 04/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2025; Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025; Công điện số 16/CD-TTg ngày 18/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc đôn đốc đẩy mạnh phân bổ và giải ngân vốn đầu tư công năm 2025; các Nghị quyết của HĐND tỉnh: số 206/NQ-HĐND ngày 13/12/2024 về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 và số 208/NQ-HĐND ngày 13/12/2024 về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 và dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2025

<sup>7</sup> Các Văn bản số: 05/CD-UBND ngày 05/3/2025; 1264/UBND-TH<sub>1</sub> ngày 07/3/2025; 1293/UBND-TH<sub>1</sub> ngày 10/3/2025; 605/UBND-TH<sub>1</sub> ngày 31/01/2025; 925/UBND-TH ngày 22/02/2025; 1404/UBND-TH<sub>3</sub> ngày 18/3/2025; 1409/UBND-TH<sub>2</sub> ngày 05/3/2025; 1452/UBND-TH<sub>1</sub> ngày 17/3/2025; 2162/UBND-TH<sub>2</sub> ngày

các giải pháp về đẩy mạnh giải ngân gắn với nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng vốn đầu tư; tổ chức các phiên họp định kỳ hằng tháng để đánh giá tình hình, kết quả thực hiện và giao các đơn vị, địa phương chủ động, linh hoạt trong quản lý, điều hành kế hoạch, phân đầu giải ngân hết 100% kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 và các năm trước chuyển sang theo đúng quy định của Luật Đầu tư công. Thường trực Tỉnh ủy, Lãnh đạo UBND tỉnh đã tổ chức kiểm tra, làm việc với các địa phương, đơn vị và trực tiếp chỉ đạo triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công; đặc biệt là việc đôn đốc triển khai các dự án đầu tư lớn, trọng điểm trên địa bàn<sup>8</sup>.

Nhằm khuyến khích, tăng cường tính kỷ luật, kỷ cương trong phân bổ, giải ngân đầu tư công, UBND tỉnh đã biểu dương các chủ đầu tư có tỷ lệ giải ngân cao, phê bình, yêu cầu kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm cá nhân, tập thể trong việc chậm phân bổ, giải ngân, không giải ngân hết vốn đầu tư công được giao.

UBND tỉnh cũng đã thành lập 03 Tổ công tác thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công (do các đồng chí lãnh đạo UBND tỉnh làm Tổ trưởng) tại Quyết định số 800/QĐ-UBND ngày 16/04/2025. Các Tổ công tác đã triển khai kiểm tra, rà soát, tổ chức các buổi làm việc trực tiếp với các đơn vị, địa phương; qua đó nắm bắt tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2025, kịp thời hướng dẫn, giải quyết các khó khăn, vướng mắc gặp phải trong quá trình triển khai, giải ngân và quản lý chất lượng công trình đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn tỉnh.

Tập trung chỉ đạo các đơn vị, địa phương tổ chức rà soát, phân loại, đánh giá các dự án chịu tác động của chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy, tạm dừng triển khai một số dự án để đảm bảo không xảy ra lãng phí, thất thoát; ban hành Kế hoạch số 204/KH-UBND ngày 28/4/2025 triển khai một số nội dung liên quan đến lĩnh vực quản lý tài chính, ngân sách nhà nước, các chương trình, nhiệm vụ, dự án, kế hoạch đầu tư công và tài sản công khi tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

## 1.2. Công tác quản lý, phân bổ kế hoạch vốn

- Trong chỉ đạo, điều hành phân bổ vốn đã cơ bản bám sát các Nghị quyết của HĐND tỉnh về kế hoạch đầu tư trung hạn, hàng năm và các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025. Việc phân bổ vốn cho các dự án tuân thủ theo các quy định hiện hành. Nguồn ngân sách xây dựng cơ bản tập trung được phân bổ cho các địa phương, đơn vị theo đúng các nguyên tắc tiêu chí và định mức phân bổ được HĐND tỉnh thông qua, đảm bảo công khai, minh bạch và hài hòa trong phân bổ nguồn lực đầu tư, góp phần thúc đẩy sự phát triển đồng đều giữa các ngành, lĩnh vực và địa phương trong tỉnh.

- Thực hiện rà soát và kịp thời điều chuyển kế hoạch vốn của các dự án tạm dừng triển khai do ảnh hưởng bởi chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy để bổ sung

11/4/2025; 2390/UBND-TH<sub>2</sub> ngày 22/4/2025; 2291/UBND-TH<sub>2</sub> ngày 23/4/2025; 2635/UBND-NL<sub>8</sub> ngày 28/4/2025; 3027/UBND-TH<sub>2</sub> ngày 14/5/2025; 3081/UBND-NL<sub>5</sub> ngày 16/5/2025; 10/CĐ-UBND ngày 28/5/2025...

<sup>8</sup> Tổ chức họp, kiểm tra, đôn đốc tiến độ triển khai các dự án lớn, trọng điểm trên địa bàn như: kiểm tra khu kinh tế Cửa khẩu quốc tế Cầu Treo và một số dự án tại Hương Sơn; kiểm tra tiến độ một số dự án tại Khu kinh tế Vũng Áng; kiểm tra, đôn đốc tiến độ các công trình phòng chống thiên tai; kiểm tra tiến độ triển khai dự án tại Trường Chính trị Trần Phú; làm việc với Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; thành phố Hà Tĩnh, thị xã Kỳ Anh;

cho các dự án có tiến độ triển khai nhanh, giải ngân tốt với tổng số vốn 47,19 tỷ đồng<sup>9</sup>; quyết định kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn năm 2024 sang năm 2025 nguồn ngân sách địa phương<sup>10</sup> và trình cấp có thẩm quyền cho phép kéo dài đối với nguồn ngân sách trung ương<sup>11</sup>.

- Trình HĐND tỉnh bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch năm 2025 từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách địa phương năm 2024 cho các nhiệm vụ, dự án với tổng số vốn 2.199,289 tỷ đồng<sup>12</sup>.

### **1.3. Công tác thẩm định, phê duyệt, giải ngân nguồn vốn**

- Công tác thẩm định, phê duyệt dự án được thực hiện theo đúng quy định; thủ tục chuẩn bị đầu tư các dự án từng bước được nâng cao chất lượng. Công tác đấu thầu được kiểm soát chặt chẽ; hình thức lựa chọn nhà thầu áp dụng cho các gói thầu theo đúng quy định, đảm bảo công bằng, công khai và minh bạch, tạo sự cạnh tranh bình đẳng giữa các đơn vị tham dự thầu. Việc triển khai công tác đấu thầu qua mạng được thực hiện nghiêm túc theo quy định.

- Những tháng đầu năm 2025 các đơn vị, địa phương đã nỗ lực trong việc triển khai thực hiện và giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản. Kết quả giải ngân nguồn vốn đầu tư công hàng tháng luôn nằm trong nhóm các địa phương có tỷ lệ giải ngân cao trong cả nước.

### **2. Khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

Việc triển khai thực hiện, giải ngân kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước năm 2025 có nhiều thuận lợi, Luật Đầu tư công và một số quy định của pháp luật được sửa đổi, ban hành mới đã tháo gỡ nhiều vướng mắc về cơ chế, chính sách. Tuy nhiên, quá trình triển khai kế hoạch đầu tư công năm 2025 vẫn còn một số khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân được ghi nhận như sau:

- Quy trình thủ tục triển khai dự án đầu tư công theo quy định của pháp luật hiện tại vẫn mất khá nhiều thời gian; các dự án khởi công mới được bố trí vốn đầu năm phải mất từ 6 đến 8 tháng để triển khai các thủ tục lập, thẩm định và phê duyệt thiết kế - dự toán công trình mới đủ điều kiện để tổ chức đấu thầu thi công (ngay cả dự án không vướng mắc GPMB). Bên cạnh đó, đặc thù các dự án đầu tư công cần thời gian tích lũy đủ khối lượng thực hiện để nghiệm thu thanh toán; một số dự án phải tập trung hoàn trả khối lượng tạm ứng cuối năm trước; do đó giải ngân đầu tư công những tháng đầu năm thường không cao và có xu hướng tăng mạnh ở những tháng cuối năm.

- Một số dự án đã được dự kiến bố trí kế hoạch vốn năm 2025 nhưng phải thực hiện rà soát, tạm dừng hoặc thay đổi phương án triển khai để phù hợp với nhu cầu của khi tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

- Các dự án sử dụng vốn nước ngoài (ODA) vừa phải tuân thủ các quy trình, thủ tục trong nước, vừa phải tuân thủ các quy định, yêu cầu của nhà tài trợ về đầu

<sup>9</sup> Tại Quyết định số 917/QĐ-UBND ngày 29/4/2024 của UBND tỉnh.

<sup>10</sup> Tại Quyết định số 930/QĐ-UBND ngày 29/4/2024 của UBND tỉnh.

<sup>11</sup> Tại Văn bản số 7067/BTC-TH ngày 23/5/2024 của Bộ Tài chính, Văn bản 3823/UBND-TH<sub>2</sub> ngày 10/6/2025 của UBND tỉnh.

<sup>12</sup> Tại Nghị quyết số 241/NQ-HĐND ngày 18/4/2025 của HĐND tỉnh.

thầu, quản lý tài chính, chính sách về môi trường và an sinh xã hội, giải phóng mặt bằng và tái định cư..., trong khi đó quy định của Việt Nam và nhà tài trợ còn có sự khác biệt, chưa đồng nhất; do vậy việc hoàn thiện thủ tục đầu tư, triển khai, giải ngân vốn các dự án ODA, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài mất rất nhiều thời gian. Một số nhà tài trợ can thiệp tương đối sâu về mặt kỹ thuật trong quá trình triển khai dự án thông qua việc cho góp ý, chậm có ý kiến không phản đối với văn kiện, tài liệu, hồ sơ dự án hoặc có các yêu cầu về máy móc, đấu thầu không phù hợp điều kiện thực tế, quy định của Việt Nam, làm phát sinh thêm thủ tục, ảnh hưởng đến tiến độ triển khai, giải ngân các dự án.

- Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng ở một số dự án còn chậm do gặp nhiều vướng mắc trong việc xác định nguồn gốc đất, tính pháp lý của thửa đất, đơn giá, phương án đền bù, khó khăn trong di dời các công trình tiện ích, người dân chưa đồng thuận với phương án bồi thường, tái định cư... Bên cạnh đó, sau khi Luật đất đai năm 2024 có hiệu lực thi hành; các quy định, hướng dẫn về công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được ban hành mới với nhiều nội dung thay đổi, một số nội dung quy định chưa rõ đã ảnh hưởng đến tiến độ triển khai công tác giải phóng mặt bằng...

- Một số huyện, xã chưa bố trí đủ vốn đối ứng theo tỷ lệ cho các dự án cấp nước sạch thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới do khó khăn về nguồn lực (đến nay còn 17/20 dự án cấp nước sạch triển khai trong giai đoạn 2022-2025 còn thiếu vốn đối ứng ngân sách cấp huyện, xã<sup>13</sup>).

- Công tác phối hợp giữa các ngành, các cấp và chủ đầu tư đôi khi chưa được hiệu quả trong việc tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện dự án. Năng lực, trình độ của một số đơn vị, Ban quản lý dự án còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu dẫn đến chất lượng chuẩn bị dự án thấp, công tác khảo sát, thiết kế dự án chưa tốt dẫn tới nhiều dự án đã được phê duyệt chủ trương đầu tư và quyết định đầu tư nhưng vẫn chưa đủ điều kiện giải ngân vì lại vướng mắc về quy hoạch, địa điểm, đất đai, giải phóng mặt bằng, dẫn tới phải điều chỉnh đơn giá, dự toán làm thay đổi hoặc điều chỉnh lại dự án.

#### **IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CẦN TRIỂN KHAI NHỮNG THÁNG CUỐI NĂM 2025**

Để phần đầu đạt kết quả cao nhất trong triển khai, giải ngân vốn đầu tư công, góp phần thực hiện hiệu quả mục tiêu tăng trưởng trên 8% theo Kết luận số 123-KL/TW ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 05/02/2025 của Chính phủ, Nghị quyết của HĐND tỉnh; các cấp, các ngành cần tiếp tục quán triệt, tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 1508/QĐ-TTg ngày 04/12/2024 và các Công điện số 16/CĐ-TTg ngày 18/02/2025, số 24/CĐ-TTg ngày 22/3/2024, số 32/CĐ-TTg ngày 05/4/2025, số 60/CĐ-TTg ngày 09/5/2025 và Thông báo 253/TB-VPCP ngày 23/5/2025; trong đó, tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

<sup>13</sup> Tổng số vốn đối ứng còn thiếu là 106,42 tỷ đồng, trong đó: ngân sách cấp huyện 76,2 tỷ đồng, ngân sách cấp xã 28,02 tỷ đồng, người dân đóng góp 2,2 tỷ đồng.



**1. Khẩn trương hoàn thành việc tiếp nhận, bàn giao và tiếp tục triển khai các dự án sau khi tổ chức lại đơn vị hành chính và vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, đảm bảo không để gián đoạn trong việc triển khai giải ngân các công trình, dự án**

- Các đơn vị, địa phương tập trung thực hiện các nhiệm vụ theo hướng dẫn tại Văn bản số 4738/BTC-TH ngày 14/4/2025 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chuyển tiếp quản lý các chương trình, nhiệm vụ, dự án, kế hoạch đầu tư công trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp, Kế hoạch số 204/KH-UBND ngày 28/4/2025 của UBND tỉnh về triển khai một số nội dung liên quan đến lĩnh vực quản lý tài chính, ngân sách nhà nước, các chương trình nhiệm vụ, dự án, kế hoạch đầu tư công và tài sản công khi tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và các văn bản liên quan. Thực hiện phân công, phân nhiệm các đầu mối chịu trách nhiệm tiếp quản đầy đủ hồ sơ, dữ liệu, kế hoạch đầu tư công của các nhiệm vụ, dự án. Các hoạt động liên quan đến quản lý và sử dụng vốn đầu tư công còn đang dở như lập kế hoạch, thẩm định, GPMB, thực hiện dự án, nghiệm thu khối lượng, thanh toán... phải được bàn giao rõ ràng, tránh để xảy ra “khoảng trống” khiến dự án bị đình trệ.

- Sau khi Nghị quyết của cấp có thẩm quyền về sắp xếp tổ chức bộ máy được ban hành, các đơn vị, địa phương tiếp tục triển khai các dự án được giao quản lý đảm bảo tiến độ; thực hiện điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư, kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm, quyết toán vốn đầu tư công và dự án hoàn thành... theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền; có giải pháp hạn chế tối đa ảnh hưởng của việc sắp xếp tổ chức bộ máy đến tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2025.

**2. Lập kế hoạch giải ngân chi tiết từng dự án và tuân thủ nghiêm kế hoạch giải ngân từng tháng, quý; đẩy nhanh việc thực hiện các thủ tục đầu tư**

- Các Chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án: tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hiện trường, đôn đốc các nhà thầu, tư vấn đẩy nhanh tiến độ. Phân công cụ thể lãnh đạo chịu trách nhiệm theo dõi tiến độ thực hiện; bám sát, kịp thời tháo gỡ khó khăn và chịu trách nhiệm về kết quả giải ngân của từng dự án, coi đây là căn cứ quan trọng khi đánh giá xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao trong năm 2025 của tập thể, cá nhân.

- Các sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành: thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các phòng chuyên môn thực hiện hướng dẫn, xử lý hồ sơ liên quan đến công tác thẩm định dự án, tham mưu xử lý đảm bảo chất lượng và tiến độ; phối hợp hiệu quả với các sở, ngành, địa phương xử lý nhanh các thủ tục hành chính, nhất là thủ tục liên quan đến triển khai, giải ngân dự án đầu tư.

**3. Đẩy nhanh tiến độ bồi thường, GPMB các dự án:**

- Các Chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương trong phạm vi bồi thường, giải phóng mặt bằng; cung cấp kịp thời các hồ sơ, tài liệu cho chính quyền địa phương để thực hiện các hồ sơ,

thủ tục liên quan đến giải phóng mặt bằng; tính toán đầy đủ các hạng mục công trình hạ tầng kỹ thuật phải di chuyển để ưu tiên thực hiện trước, tránh xảy ra vướng mắc và phát sinh chi phí trong quá trình thực hiện.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương kịp thời tổ chức thực hiện Bảng giá đất năm 2020 được sửa đổi, bổ sung và tập trung xây dựng Bảng giá đất năm 2026 đảm bảo tiến độ, chất lượng, đúng quy định.

- Đề nghị các tổ chức trị - xã hội tham gia tuyên truyền, vận động nhân dân trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tạo sự đồng thuận trong nhân dân để đẩy nhanh tiến độ thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2025.

#### **4. Rà soát, điều chuyển kế hoạch vốn giữa các dự án chậm giải ngân sang các dự án có tiến độ giải ngân tốt, còn thiếu vốn**

- Các Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án: chủ động rà soát, dự kiến khả năng giải ngân kế hoạch vốn năm 2025 của từng dự án. Trường hợp dự kiến không giải ngân hết kế hoạch vốn được giao, gửi báo cáo bằng Văn bản về Sở Tài chính để tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, điều chuyển vốn cho các dự án khác.

- Sở Tài chính: chủ trì, phối hợp Kho bạc Nhà nước Khu vực XI và các đơn vị liên quan rà soát, tham mưu UBND tỉnh rút kế hoạch vốn của các dự án có tiến độ thực hiện chậm, tỷ lệ giải ngân không đạt yêu cầu để bố trí cho các dự án có tiến độ triển khai tốt, giải ngân nhanh, có khả năng hoàn thành trong năm 2025 nhưng chưa được bố trí đủ vốn, đảm bảo giải ngân 100% vốn ngân sách nhà nước được giao năm 2025.

#### **5. Kịp thời thực hiện các thủ tục nghiệm thu, thanh toán; đẩy mạnh công tác quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành**

- Các Chủ đầu tư: khẩn trương hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục pháp lý, nghiệm thu khối lượng hoàn thành để thanh toán với Kho bạc Nhà nước và hoàn ứng theo quy định ngay khi có khối lượng nghiệm thu, không để dồn thanh toán vào cuối năm. Chấp hành nghiêm quy định về thời gian lập hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành và thời hạn báo cáo tình hình quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành hằng năm theo đúng quy định.

- Sở Tài chính: thường xuyên theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị, địa phương thực hiện công tác lập báo cáo, thẩm định quyết toán dự án hoàn thành đảm bảo thời gian quy định; kịp thời tham mưu, báo cáo UBND tỉnh xem xét xử lý các Chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án vi phạm thời gian lập báo cáo quyết toán dự án hoàn thành; kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho các Chủ đầu tư trong công tác quyết toán dự án theo thẩm quyền hoặc tham mưu UBND tỉnh xem xét chỉ đạo giải quyết. Đẩy nhanh tiến độ thẩm tra, trình cấp thẩm quyền phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, đảm bảo đúng và trước thời gian quy định.

- Kho bạc Nhà nước khu vực XI: đảm bảo thanh toán kịp thời khối lượng hoàn thành theo quy định, đẩy mạnh thanh toán qua dịch vụ công trực tuyến, công khai minh bạch quá trình xử lý hồ sơ; xử lý kịp thời các vướng mắc về thanh, quyết toán.

## **6. Tăng cường giám sát việc chấp hành các quy định trong quản lý, giải ngân vốn đầu tư công**

- Các cấp, ngành, địa phương tăng cường công tác theo dõi, đánh giá, giám sát, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện kế hoạch đầu tư công và thực hiện các chương trình, dự án đầu tư cụ thể. Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo chế độ báo cáo quy định; trong đó, phải đánh giá kết quả thực hiện, những tồn tại, hạn chế và kiến nghị các cấp có thẩm quyền giải quyết những khó khăn, vướng mắc.

- Các Tổ công tác kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2025<sup>14</sup> tiến hành kiểm tra, rà soát, kịp thời xử lý, tham mưu UBND tỉnh xử lý những tồn tại, khó khăn, vướng mắc, điểm nghẽn nhằm thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

## **7. Khen thưởng, kỷ luật trong triển khai, giải ngân vốn đầu tư công**

Phát động phong trào thi đua ở từng cấp, ngành, cơ quan, đơn vị để tập trung đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2025. Gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị với kết quả giải ngân, coi đây là căn cứ quan trọng để đánh giá năng lực cán bộ, bình xét thi đua khen thưởng, kỷ luật đối với cá nhân, tổ chức.

## **8. Chuẩn bị tốt các điều kiện để triển khai công tác lập kế hoạch đầu tư công năm 2026 và kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030**

Các đơn vị, địa phương rà soát, đánh giá mức độ ưu tiên triển khai các dự án, chủ động thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền phục vụ công tác lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 và kế hoạch năm 2026, đảm bảo bố trí vốn tập trung, trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải, manh mún./.

### **Nơi nhận:**

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, TH<sub>2</sub>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Báu Hà**

<sup>14</sup> Thành lập theo Quyết định số 800/QĐ-UBND ngày 16/4/2025 của UBND tỉnh.

**Phụ lục: TỔNG HỢP TÌNH HÌNH GIẢI NGÂN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025**

*ĐVT: Tỷ đồng.*

| TT        | Nguồn vốn                                       | Kế hoạch vốn TTg CP giao | Kế hoạch vốn địa phương triển khai | Giải ngân đến ngày 28/5/2025 | Tỷ lệ giải ngân so với KH TTg CP (%) | Tỷ lệ giải ngân so với KH địa phương triển khai (%) | Ghi chú |
|-----------|-------------------------------------------------|--------------------------|------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------|-----------------------------------------------------|---------|
|           | <b>TỔNG CỘNG</b>                                | <b>5.291,125</b>         | <b>7.903,048</b>                   | <b>2.563,902</b>             | <b>48,5</b>                          | <b>32,4</b>                                         |         |
| <b>A</b>  | <b>VỐN TRUNG ƯƠNG ĐẦU TƯ TRÊN ĐỊA BÀN</b>       | <b>734,591</b>           | <b>734,591</b>                     | <b>79,884</b>                | <b>10,9</b>                          | <b>10,9</b>                                         |         |
| <b>B</b>  | <b>VỐN ĐỊA PHƯƠNG QUẢN LÝ</b>                   | <b>4.556,534</b>         | <b>7.168,457</b>                   | <b>2.484,018</b>             | <b>54,5</b>                          | <b>34,7</b>                                         |         |
| <b>I</b>  | <b>Vốn cấp tỉnh quản lý</b>                     | <b>2.774,297</b>         | <b>5.115,348</b>                   | <b>633,112</b>               | <b>22,8</b>                          | <b>12,4</b>                                         |         |
| <b>1</b>  | <b>Vốn ngân sách trung ương</b>                 | <b>1.808,391</b>         | <b>1.866,256</b>                   | <b>170,001</b>               | <b>9,4</b>                           | <b>9,1</b>                                          |         |
| 1.1       | Vốn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương | 1.059,179                | 1.137,823                          | 93,340                       | 8,8                                  | 8,2                                                 |         |
| 1.2       | Vốn nước ngoài (ODA)                            | 749,212                  | 728,433                            | 76,661                       | 10,2                                 | 10,5                                                |         |
| <b>2</b>  | <b>Vốn ngân sách địa phương cấp tỉnh</b>        | <b>965,906</b>           | <b>3.249,092</b>                   | <b>463,111</b>               | <b>47,9</b>                          | <b>14,3</b>                                         |         |
| <b>II</b> | <b>Vốn cấp huyện, cấp xã quản lý</b>            | <b>1.782,237</b>         | <b>2.053,109</b>                   | <b>1.850,906</b>             | <b>103,9</b>                         | <b>90,2</b>                                         |         |

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**